

Số: 05/2021/QĐST-DS

Hải An, ngày 28 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (sau đây viết là Ngân hàng); địa chỉ: Số 25 Tr, phường Pha, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Vũ Đình Nh; địa chỉ: Số 254C Th, phường Th, quận T, thành phố Hà Nội; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Giấy ủy quyền số 158/2021/UQ-SeABank và Giấy ủy quyền số 2426A/2021/UQ- SeABank ngày 26/02/2021).

- *Bị đơn*: Ông Phạm Văn T và anh Phạm Văn Đ; cùng địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Tr, quận H, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Phạm Văn Tr; địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Tr, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, lãi:

Tính đến hết ngày 20/4/2021, anh Phạm Văn Đ và ông Phạm Văn T còn nợ Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi của Hợp đồng tín dụng số

567/2016/HĐTDTDH-PGDLC ngày 29/7/2016 là 203.252.716 đồng (*hai trăm linh ba triệu hai trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm mười sáu đồng*). Trong đó: Nợ gốc 172.061.682 đồng, lãi trong hạn 16.680.116 đồng, lãi quá hạn 14.510.918 đồng.

Anh Đ và ông T tiếp tục phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số 567/2016/HĐTDTDH-PGDLC ngày 29/7/2016 phát sinh từ ngày **21/4/2021** cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Về thời hạn, phương thức thanh toán:

Từ ngày 21/4/2021 đến ngày 20/5/2021, ông T và anh Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền 40.000.000đồng. Từ tháng 6/2021 đến tháng 6/2023 mỗi tháng ông T và anh Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền 6.000.000đ/tháng (*sáu triệu đồng một tháng*), kỳ hạn thanh toán từ ngày 25 đến ngày 30 hàng tháng, chậm nhất đến ngày 30/7/2023 ông T và anh Đ phải thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

2.3. Về quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp anh Phạm Văn Đ và ông Phạm Văn T không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng theo thời hạn và phương thức nêu trên (vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào), Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm sau đây để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng:

Quyền sử dụng 60m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 22-23, địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Tr, quận H, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 960825, số vào sổ cấp GCN: CH03215 do UBND quận Hải An, Hải Phòng cấp ngày 01/04/2016 cho ông Phạm Văn T. (Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 567/2016/BĐ-PCGLC ngày 29/7/2016, số công chứng 2059A/16.BĐ/781A.NA, quyền số 01.TP/CC-SCC/HĐGD/2209 tại Phòng công chứng số 3, thành phố Hải Phòng, giữa bên nhận thế chấp là Chi nhánh Hải Phòng-Ngân hàng với bên thế chấp là ông Phạm Văn T).

2.4. Về án phí:

- Ông Phạm Văn T và anh Phạm Văn Đ phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 5.081.317đ (*năm triệu không trăm tám mươi một nghìn ba trăm mười bảy đồng*).

- Trả lại Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.962.000đ (*bốn triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng, theo Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0018063 ngày 10/3/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy